



## Bài tập cuối tuần Lớp 4 – Tuần 28



### PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

#### Kiến thức cần nhớ

- Muốn cộng hai phân số cùng mẫu số, ta cộng hai tử số với nhau và giữ nguyên mẫu số.
- Muốn cộng hai phân số khác mẫu số, ta quy đồng mẫu số rồi cộng hai phân số cùng mẫu đó.

Câu 1. Cho các phân số:  $\frac{9}{5}; \frac{3}{5}; \frac{11}{5}; \frac{4}{5}$ . Phân số lớn nhất là:

- A.  $\frac{9}{5}$                       B.  $\frac{3}{5}$                       C.  $\frac{11}{5}$                       D.  $\frac{4}{5}$

Câu 2. Viết các phân số  $\frac{8}{11}; \frac{15}{11}; \frac{9}{11}$  theo thứ tự từ lớn đến bé:

- A.  $\frac{8}{11}; \frac{15}{11}; \frac{9}{11}$                       B.  $\frac{15}{11}; \frac{9}{11}; \frac{8}{11}$                       C.  $\frac{15}{11}; \frac{8}{11}; \frac{9}{11}$                       D.  $\frac{8}{11}; \frac{9}{11}; \frac{15}{11}$

Câu 3. Tìm số tự nhiên phù hợp điền vào dấu? là:  $\frac{7}{12} < \frac{7}{?} < 1$

- A. 8,9,10                      B. 8,9,10,11                      C. 8,9,10,11,12                      D. 7,8,9,10,11

Câu 4. Kết quả phép cộng hai phân số  $\frac{17}{6} + \frac{4}{6}$  là:

- A.  $\frac{21}{12}$                       B.  $\frac{21}{36}$                       C.  $\frac{13}{6}$                       D.  $\frac{21}{6}$

Câu 5. Em ăn  $\frac{1}{3}$  chiếc bánh. Anh ăn  $\frac{1}{5}$  chiếc bánh. Hai anh em ăn hết ?

- A.  $\frac{6}{15}$  chiếc bánh                      B.  $\frac{7}{15}$  chiếc bánh                      C.  $\frac{8}{15}$  chiếc bánh                      D.  $\frac{2}{8}$  chiếc bánh

Câu 6. Kết quả phép cộng hai phân số  $2 + \frac{1}{6}$  là:

- A.  $\frac{3}{6}$                       B.  $\frac{13}{6}$                       C.  $\frac{9}{6}$                       D. 3

Câu 7. Số thích hợp để điền vào chỗ (...) là:  $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} = \frac{...}{2}$

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. 4

Câu 8. Không thực hiện phép tính, hãy điền dấu >, <, = vào ô trống:  $\frac{3}{5} + \frac{4}{7} + \frac{2}{3}$       3     

- A. >                      B. <                      C. =

# PHẦN TỰ LUẬN



## Bài 1

Tính:

a.  $\frac{17}{15} + \frac{4}{15} = \dots\dots\dots$

b.  $\frac{4}{7} + \frac{12}{7} = \dots\dots\dots$

c.  $\frac{3}{5} + \frac{4}{9} = \dots\dots\dots$

d.  $\frac{3}{8} + \frac{5}{4} = \dots\dots\dots$



## Bài 2

Tính bằng cách thuận tiện:

a.  $\frac{4}{13} + \frac{1}{2} + \frac{9}{13} = \dots\dots\dots$

b.  $(\frac{2}{3} + \frac{3}{4}) + \frac{1}{4} = \dots\dots\dots$



## Bài 3

Giải bài toán sau:

Một nhóm công nhân ngày thứ nhất sửa được  $\frac{3}{7}$  quãng đường. Ngày thứ hai sửa được nhiều hơn ngày thứ nhất  $\frac{1}{8}$  quãng đường. Hỏi cả hai ngày nhóm công nhân đã sửa được bao nhiêu phần

Bài giải

.....  
.....  
.....  
.....  
.....



## Bài 4

Đố bạn?

Hãy viết phân số  $\frac{7}{12}$  dưới dạng tổng của hai phân số có tử số là 1, mẫu số khác nhau. nhau nhau.

Bài giải

.....  
.....  
.....  
.....